

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2022/QĐCNTTLH

P, ngày 21 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của những người yêu cầu chị Lương Thị Quế H và anh Nguyễn Xuân H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 18 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn của những người yêu cầu chị Lương Thị Quế H và anh Nguyễn Xuân H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 11 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Những người yêu cầu:

+ Chị Lương Thị Quế H, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh H ;

+ Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Thôn Cát Dương, xã Tổng Phan, huyện P, tỉnh H .

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Quế C, sinh ngày 25/8/2003;

Địa chỉ: Thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh .

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Quế H và anh Nguyễn Xuân H thỏa thuận nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lương Thị Quế H và anh Nguyễn Xuân H đều xác nhận, anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Quế C, sinh ngày 25/8/2003. Ly hôn, chị H và anh H có cùng quan điểm cháu C đã trên 18 tuổi nên cháu ở với ai do cháu tự quyết định; H tại cháu C đang học năm thứ 2 trường đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, chị H và anh H thỏa thuận thống nhất hàng tháng chị H và anh H mỗi người có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu C 3.000.000 đồng/tháng để cháu C ăn, học đại học; thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 11/2022 cho đến hết ngày 30/11/2025.

Kể từ ngày cháu C có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng đến khi thi hành án xong, nếu anh H, chị H không thi hành theo thỏa thuận thì phải trả lãi đối với số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức, ruộng canh tác: Chị Lương Thị Quế H và anh Nguyễn Xuân H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực H theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện P;
- THADS huyện P;
- UBND xã Tổng Phan, GCNKH số 46/2002;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Bùi Mạnh Q